

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM AND
HOCHIMINH CITY STOCK EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi/To: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước/ The State Securities Commission Of Vietnam

Sở Giao Dịch Chứng khoán TP. HCM/ Ho Chi Minh City Stock Exchange

**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“VinaCapital”)/ VinaCapital Fund Management JSC
Quỹ ETF VinaCapital VN100 (mã chứng khoán: FUEVN100)/**

ETF VinaCapital VN100 Fund (security ticker: FUEVN100)

Trụ sở chính: Lầu 17, Tòa Nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Head quarter address: Floor 17, Sun Wah Tower, 115 Nguyen Hue Street, District 1, HCM city

Điện thoại/Tel: (84 - 28) 3827 8535

Fax: (84 - 28) 3827 8536

Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Đinh Gia Ninh**

Persons Authorized To Disclose Information: **Mr. Dinh Gia Ninh**

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Information disclosure: 24h 72h On Demand Irregular Periodic

Nội dung thông tin công bố/ Content of Information Disclosure:

Công bố tài liệu họp Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên năm tài chính 2020 của Quỹ ETF VinaCapital VN100.

Disclosure of the Annual General Investors' Meeting Documents of ETF VinaCapital VN100 for financial year 2020.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Quỹ ETF/ Công ty Quản Lý Quỹ vào ngày 05/04/2021 tại đường dẫn: <https://wm.vinacapital.com/> của quỹ ETF/ Công ty Quản Lý Quỹ.

This information was disclosed on the Company's/Fund's Portal on 05 April 2021 at: <https://wm.vinacapital.com/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We declare that all information provided in this paper is true and accurate and we shall be legally responsive for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm/ Attachments:

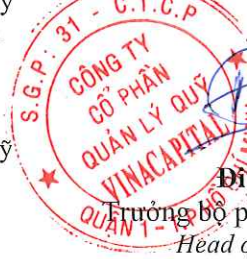
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Quỹ;
Report on performance results of the Fund in 2020 and strategy in 2021;
- Báo cáo của ngân hàng giám sát năm 2020 của Quỹ (đã công bố thông tin trong báo cáo tài chính kiểm toán 2020);
Report of the Supervisory Bank for year 2020 of the Fund (disclosed in the audited financial report 2020);
- Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2020;
Report on performance of the Fund Board of Representative in 2020;
- Công văn xin ý kiến Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên năm 2020 bằng văn bản;
Letter to obtain the written opinion of the Annual General Meeting 2020;
- Phiếu lấy ý kiến nhà đầu tư bằng văn bản;
Voting form for investors;
- Tờ trình uỷ quyền lựa chọn công ty kiểm toán;
Proxy letter to select auditing company;
- Tờ trình thù lao Ban Đại Diện Quỹ năm 2021;
Proxy letter to approve remuneration of Fund Board of Representative in 2021;
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;
Proxy letter to amend, supplement Fund Charter;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 (đã được công bố thông tin vào ngày 30/03/2021);
Audited Financial Statements 2020 (disclosed on 30 March 2021);
- Dự thảo Nghị quyết Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên năm 2020 của Quỹ ETF VinaCapital VN100.
Draft Resolution of Annual General Meeting 2020 of VinaCapital VN100 ETF.

Tp. HCM Ngày 05 tháng 04 năm 2021

Ho Chi Minh City, 05 April 2021

Người thực hiện công bố thông tin

Persons Authorized To Disclose Information



Đình Gia Ninh

Trưởng bộ phận Kiểm Soát Nội Bộ

Head of Internal Control

Số/No.: 20210405/TB-VCFM-NVQ

V/v: xin ý kiến Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên của
Quỹ ETF VinaCapital VN100 năm tài chính 2020 bằng văn bản
*Subject: Obtain the written opinion of Annual Investors' General
Meeting of VinaCapital VN100 ETF for financial year 2020*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2021
Hochiminh City, dated 05 April 2021

Kính gửi: Quý Nhà Đầu Tư của Quỹ ETF VinaCapital VN100
To: Investors of VinaCapital VN100 ETF

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“VinaCapital”) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý Nhà Đầu Tư Quỹ ETF VinaCapital VN100 (“Quỹ”).
VinaCapital Fund Management Joint Stock Company (“VinaCapital”) would like to send our warm greetings to Investors of VinaCapital VN100 ETF (“Fund”).

VinaCapital thông báo Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên năm tài chính 2020 của Quỹ sẽ được tổ chức theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Phiếu lấy ý kiến Nhà Đầu Tư được gửi kèm công văn này để thông qua các nội dung sau:
VinaCapital announces that the 2020 Annual General Investors' Meeting of the Fund will be held in the form of written consent. The Investor's consent form is attached with this Official Letter for approval of the following contents:

- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Quỹ;
Approval on Report on performance results of the Fund in 2020 and strategy in 2021;
- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Quỹ;
Approval on The Fund's Audited Financial Statement in 2020;
- Thông qua việc Đại Hội Nhà Đầu Tư uỷ quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn tổ chức kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Quỹ trong danh sách các công ty kiểm toán do VinaCapital đề xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn tại Điều 51 Điều Lệ Quỹ, thuộc nhóm 4 công ty kiểm toán lớn nhất thế giới (Big4) đang hoạt động tại Việt Nam là PricewaterhouseCoopers (PwC), Ernst & Young (EY), Deloitte và KPMG với các mức phí cạnh tranh.
Approval on authorisation of the General Investors' Meeting for the Board of Representatives to select an auditing organization to review the Fund's semi-annual financial statements and audit the 2021 financial statements in the list of auditing companies, which is proposed by VinaCapital, meeting the standards in Article 51 of the Fund Charter, among the group of 4 biggest auditing companies in the world (Big4) operating in Vietnam, e.g. PricewaterhouseCoopers (PwC), Ernst & Young (EY), Deloitte and KPMG with competitive fees.
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Quỹ.
Approval on the amendment and supplement of the Fund Charter.
- Thông qua thù lao cho các thành viên Ban Đại Diện Quỹ.
Approval on salary for Fund Board of Representatives members.
- Thông qua một số nội dung khác (nếu có) theo đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ.
Approval on some other contents (if any) as proposed by the Fund Management Company.

Nhà Đầu Tư có quyền biểu quyết tại Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên 2020 là những Nhà Đầu Tư có tên trong danh sách nhà đầu tư chốt ngày 25/03/2021
Investors with voting rights at the 2020 Annual General Investors' Meeting are ones stated in the list of investors recorded as at 25 March 2021.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Quỹ ETF/ Công ty Quản lý Quỹ vào ngày 05/04/2021 tại đường dẫn: <https://wm.vinacapital.com/> của quỹ ETF/ Công ty Quản lý Quỹ.
This information was disclosed on the Company's/Fund's Portal on 05 April 2021 at: <https://wm.vinacapital.com/>.

Thời hạn nhận lại phiếu lấy ý kiến: **26/04/2021**. Nhà Đầu Tư có thể gửi lại Phiếu lấy ý kiến cho VinaCapital theo cách thức sau:
Deadline for receiving consent form: 26 April 2021. The Investor can return the form to VinaCapital by one of the following ways:

Nhà Đầu Tư ký và gửi lại Phiếu lấy ý kiến kèm theo Công văn này qua thư điện tử (email) wm.operations@vinacapital.com hoặc fax hoặc gửi bưu điện/chuyển phát nhanh đến số fax/địa chỉ trụ sở chính của VinaCapital in trên phiếu lấy ý kiến.
Investor signs and sends back the opinion form attached to this Letter by email wm.operations@vinacapital.com or fax or by post / courier to the fax number / head office address key of VinaCapital printed on the voting form.

Trân trọng cảm ơn và mong nhận được ý kiến của Quý Nhà Đầu Tư.
Sincerely thank you and look forward to receiving your opinion.

Nơi nhận/ Recipient:

- Như trên/ As above;
- Lưu VP/ Save.

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital
VinaCapital Fund Management Joint Stock Company



Brook Colin Taylor

Người đại diện theo pháp luật/ Legal Representative

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 CỦA QUỸ ETF VINACAPITAL VN100

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2020

Năm 2020, Quỹ ETF VinaCapital VN100 (“Quỹ”) đã theo đuổi chiến lược đầu tư thụ động với mục tiêu bám sát lợi nhuận của chỉ số tham chiếu VN100 (do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”) xây dựng. Quỹ không chủ động tìm kiếm tăng trưởng cao hơn chỉ số tham chiếu, đồng thời cũng không thực hiện phòng ngừa rủi ro khi thị trường chứng khoán biến động trong năm 2020.

Từ khi thành lập Quỹ vào ngày 16/06/2020, Quỹ ETF VinaCapital VN100 đã thay đổi cơ cấu 2 lần vào tháng 7 và tháng 10 để bám sát chỉ số VN100 khi HOSE thay đổi danh mục cổ phiếu thành phần và tỷ lệ tự do chuyển nhượng cổ phiếu định kỳ hàng quý. Tại thời điểm 31/12/2020, mức độ sai lệch so với chỉ số tham chiếu (Tracking Error) của Quỹ là 0,39%.

Về hiệu quả hoạt động, Quỹ từ lúc thành lập đến cuối năm 2020 đã bám sát chỉ số tham chiếu VN100, lợi nhuận đạt 34,8% so với mức tăng trưởng của chỉ số tham chiếu VN100 là 33,7%. Thanh khoản của chứng chỉ quỹ ETF trên sàn HOSE trong năm 2020 còn tương đối thấp với tổng khối lượng khớp lệnh đạt 3 triệu chứng chỉ quỹ, giá trị giao dịch trung bình phiên trong năm đạt 240 triệu đồng/phiên, tương đương với khối lệnh khớp lệnh bình quân 17,7 nghìn chứng chỉ quỹ/ngày.

Hiệu quả hoạt động của Quỹ	NAV (VND/ccq)	Tăng trưởng từ 16/06/2020-31/12/2020
ETF VINACAPITAL VN100	13.857,10	34,8%
Chỉ số tham chiếu VN100		33,7%

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2021

Mục tiêu đầu tư của Quỹ ETF VinaCapital VN100 năm 2021 là bám sát diễn biến của chỉ số tham chiếu VN100 trong tất cả các giai đoạn trong năm. Để đạt được mục tiêu này, Quỹ ETF VinaCapital VN100 áp dụng phương pháp đầu tư mô phỏng một phần rổ chỉ số VN100, đầu tư vào các cổ phiếu có thanh khoản cao chiếm khoảng 95% giá trị vốn hóa của chỉ số VN100 để đảm bảo tính thanh khoản khi thực hiện giao dịch hoán đổi và tái cơ cấu danh mục định kỳ, trong khi vẫn đảm bảo mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu ở mức thấp.

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital

Người đại diện theo pháp luật



Brook Colin Taylor

QUỸ ETF VINACAPITAL VN100

.....
BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ ETF VINACAPITAL VN100

Kính gửi: Đại Hội Nhà Đầu Tư Quỹ ETF VinaCapital VN100

1. Ban Đại Diện Quỹ ETF VinaCapital VN100 được các nhà đầu tư bầu tại Đại Hội Nhà Đầu Tư lần đầu tiên của Quỹ ETF VinaCapital VN100 được tổ chức năm 2020

Chủ tịch và Thành viên Ban Đại Diện Quỹ bao gồm:

- Bà Trần Thị Minh Hiền – Chủ Tịch Ban Đại Diện Quỹ
- Ông Ngô Kinh Luân – Thành viên độc lập Ban Đại Diện Quỹ
- Bà Phạm Trần Yến Anh - Thành viên Ban Đại Diện Quỹ

Cơ cấu của Ban Đại Diện Quỹ đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 5 Điều 19 Chương III Thông tư 98/2020/TT-BTC hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (“Thông tư 98”) và Chương V Điều lệ Quỹ ETF VinaCapital VN100, cụ thể:

- Trong Ban Đại diện Quỹ có 2/3 thành viên là thành viên độc lập, đáp ứng tiêu chuẩn 2/3 thành viên Ban Đại Diện Quỹ phải là thành viên độc lập theo Khoản 4, Điều 19, Thông tư 98 và Khoản 2, Điều 24 Điều lệ Quỹ ETF VinaCapital VN100;
 - Các thành viên Ban Đại Diện Quỹ đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn tại Khoản 5, Điều 19 Thông tư 98 và Điều 25 Điều lệ Quỹ ETF VinaCapital VN100;
 - Tối thiểu 01 thành viên độc lập có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán;
 - Tối thiểu 01 thành viên độc lập có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong hoạt động phân tích đầu tư chứng khoán hoặc quản lý tài sản;
 - Tối thiểu 01 thành viên có trình độ chuyên môn về pháp luật.
 - Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ là thành viên độc lập, đáp ứng quy định tại Điều 27 Điều lệ Quỹ ETF VinaCapital VN100
2. Hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ trong năm tài chính 2020 (“năm 2020”):

Căn cứ đề xuất của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“VinaCapital”), công ty quản lý quỹ của Quỹ, Ban Đại Diện Quỹ trong năm 2020 họp mỗi quý một lần. Cụ thể, trong năm 2020, Ban Đại Diện Quỹ đã xem xét các vấn đề sau:

- Phê duyệt việc tổ chức Đại Hội Đầu tư Thường niên năm 2020 của Quỹ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo Nghị Quyết số 20210305/NQ-VCFM-FUEVN100 ngày 05/03/2021;
- Phê duyệt công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính 2020 của Quỹ theo Nghị quyết số 20200707/ETF ngày 07/07/2020;

- Phê duyệt báo cáo tình hình hoạt động Quý III năm 2020 và kế hoạch hoạt động Quý IV năm 2020 của Quỹ theo Quyết định của Ban Đại Diện Quỹ số 20201030/FUEVN100 ngày 30/10/2020; và
- Phê duyệt báo cáo tình hình hoạt động Quý IV năm 2020 và chiến lược đầu tư năm 2021 của Quỹ theo Quyết định của Ban Đại Diện Quỹ số 20210129/FUEVN100 ngày 29/01/2021.

Trân trọng.

**TM. BAN ĐẠI DIỆN QUỸ
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Minh Hiền

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN NHÀ ĐẦU TƯ BẰNG VĂN BẢN
CÁC VẤN ĐỀ CẦN ĐƯỢC BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN
NĂM TÀI CHÍNH 2020****I. Thông tin về Quỹ**

- Tên Quỹ: Quỹ ETF VinaCapital VN100
- Tên tiếng Anh: VinaCapital VN100 ETF
- Mã giao dịch: FUEVN100
- Giấy Chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng số 44/GCN-UBCK ngày 16/06/2020
- Địa chỉ liên hệ: Lầu 17, Tòa nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh

II. Thông tin Nhà Đầu Tư

- Họ và Tên Nhà Đầu Tư:
- Địa chỉ:
- Quốc tịch:
- Số CMND/Hộ chiếu (*): ngày cấp:..... tại:.....
- Số GPLT/GPĐKKD (**): ngày cấp:..... tại:.....
- Tổng số Chứng chỉ quỹ sở hữu:

(*), (**) *Dành cho Nhà đầu tư cá nhân; (**) Dành cho Nhà đầu tư tổ chức*

Thông tin yêu cầu bổ sung của Nhà đầu tư tổ chức:

- Người đại diện theo pháp luật:
- Số CMND/Hộ chiếu (*): ngày cấp:..... tại:.....

**III. Mục đích lấy ý kiến**

Xin ý kiến Đại Hội Nhà Đầu Tư Thường Niên năm tài chính 2020 bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

IV. Thời hạn gửi phiếu biểu quyết

Nhà Đầu Tư vui lòng điền đầy đủ thông tin vào phần “Thông tin Nhà Đầu Tư” và đánh dấu vào ô thích hợp để biểu quyết các vấn đề tại phần “Ý kiến biểu quyết” bên dưới.

Kính đề nghị Nhà Đầu Tư gửi lại Phiếu lấy ý kiến này qua thư điện tử (email): **wm.operations@vinacapital.com** hoặc fax hoặc gửi bưu điện/chuyển phát nhanh đến số fax/địa chỉ trụ sở chính của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“VinaCapital”) dưới đây **chậm nhất vào 17h00 ngày 26/04/2021**.

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital

Địa chỉ: Lầu 17, Tòa nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84 28) 3821 9930

Fax: (84 28) 3821 9931

Email: wm.operations@vinacapital.com

V. Nội dung xin ý kiến bằng văn bản

1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Quỹ;
2. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Quỹ;
3. Thông qua việc Đại Hội Nhà Đầu Tư uỷ quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn tổ chức kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Quỹ trong danh sách các công ty kiểm toán do VinaCapital đề xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn tại Điều 51 Điều Lệ Quỹ, thuộc nhóm 4 công ty kiểm toán lớn nhất thế giới (Big4) đang hoạt động tại Việt Nam là PricewaterhouseCoopers (PwC), Ernst & Young (EY), Deloitte và KPMG với các mức phí cạnh tranh;
4. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Quỹ;
5. Thông qua thù lao cho các thành viên Ban Đại Diện Quỹ;
6. Thông qua một số nội dung khác (nếu có) theo đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ.

VI. Ý kiến biểu quyết

1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Quỹ.
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
2. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Quỹ.
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
3. Thông qua việc Đại Hội Nhà Đầu Tư uỷ quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn tổ chức kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Quỹ trong danh sách các công ty kiểm toán do VinaCapital đề xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn tại Điều 51 Điều Lệ Quỹ, thuộc nhóm 4 công ty kiểm toán lớn nhất thế giới (Big4) đang hoạt động tại Việt Nam là PricewaterhouseCoopers (PwC), Ernst & Young (EY), Deloitte và KPMG với các mức phí cạnh tranh (tờ trình đính kèm).
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
4. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Quỹ (tờ trình đính kèm).
 Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến
5. Thông qua thù lao cho các thành viên Ban Đại Diện Quỹ (chỉ áp dụng đối với Thành viên độc lập) năm 2021 là 12.000.000 đồng/năm/thành viên.

Đồng ý

Không đồng ý

Không có ý kiến

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về các quyết định biểu quyết nêu trên và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều Lệ Quỹ ETF VinaCapital VN100, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì với Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital.

Nhà Đầu Tư

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital

Người đại diện theo pháp luật



Brook Colin Taylor

Ngày:.....



TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN
SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH BÁN NIÊN VÀ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM 2021 CHO QUỸ ETF VINACAPITAL VN100

Kính gửi: Đại Hội Nhà Đầu Tư Quỹ ETF VinaCapital VN100

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“VinaCapital”) kính trình Đại Hội Nhà Đầu Tư Quỹ ETF VinaCapital VN100 về lựa chọn công ty kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 Quỹ ETF VinaCapital VN100 nội dung như sau:

1. Tiêu chuẩn lựa chọn công ty kiểm toán:

Theo quy định tại Điều 51 Điều lệ Quỹ:

“Hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất hai (02) công ty kiểm toán có uy tín và kinh nghiệm nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được UBCKNN chấp thuận để Ban Đại Diện Quỹ xem xét và lựa chọn theo sự ủy quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư. Công ty kiểm toán được lựa chọn phải thỏa mãn các điều kiện sau:

51.1 Không phải là Người Có Liên Quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát;

51.2 Nằm trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận của UBCKNN được công bố hàng năm; và

51.3 Có uy tín và kinh nghiệm kiểm toán cho các quỹ đầu tư.”

2. Giai đoạn kiểm toán:

Năm 2021, từ 01/01/2021 đến 31/12/2021.

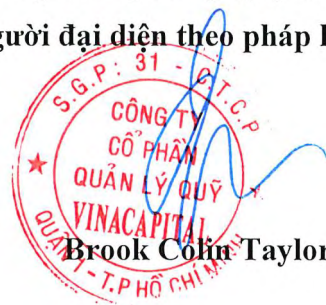
3. Đề xuất:

Đề nghị Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn tổ chức kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Quỹ trong danh sách các công ty kiểm toán do VinaCapital đề xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn tại Điều 51 Điều lệ Quỹ, thuộc nhóm 4 công ty kiểm toán lớn nhất thế giới (Big4) đang hoạt động tại Việt Nam là PricewaterhouseCoopers (PwC), Ernst & Young (EY), Deloitte và KPMG với các mức phí cạnh tranh.

Trân trọng.

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital

Người đại diện theo pháp luật



Brook Colin Taylor

TỜ TRÌNH
THÙ LAO BAN ĐẠI DIỆN QUỸ ETF VINACAPITAL VN100
NĂM 2021

Kính gửi: Đại Hội Nhà Đầu Tư Quỹ ETF VinaCapital VN100

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“VinaCapital”) kính trình Đại Hội Nhà Đầu Tư Quỹ ETF VinaCapital VN100 về thù lao cho Ban Đại Diện Quỹ ETF VinaCapital VN100 năm 2021 với nội dung như sau:

Đề xuất:

Căn cứ trên mức thù lao Ban Đại Diện Quỹ năm 2020 đã được Đại hội Nhà Đầu Tư lần đầu tiên của Quỹ thông qua, VinaCapital đề xuất mức thù lao cho Ban Đại Diện Quỹ năm 2021 như sau:

Chức danh	Mức thù lao	Năm
Chủ Tịch, Thành Viên Độc Lập	12.000.000 đồng/người/năm	2021

Mức thù lao trên chỉ áp dụng đối với Thành viên Ban Đại Diện Quỹ độc lập. Trong trường hợp số thành viên Ban Đại Diện Quỹ tăng/giảm thì ngân sách thù lao này sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng dựa trên mức thù lao nêu trên.

Trân trọng.

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital

Người đại diện theo pháp luật



Brook Colin Taylor

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ ETF VINACAPITAL VN100

Kính gửi: Đại Hội Nhà Đầu Tư Quỹ ETF VinaCapital VN100

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“VinaCapital”) kính trình Đại Hội Nhà Đầu Tư Quỹ ETF VinaCapital VN100 về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ ETF VinaCapital VN100 (FUEVN100) với nội dung như sau:

- **Thay đổi căn cứ pháp lý do các quy định pháp luật mới ban hành:**

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
	Thay đổi các tham chiếu văn bản pháp lý cho phù hợp với Luật chứng khoán, các Thông tư và Nghị định mới ban hành.

- **Điều chỉnh định nghĩa “Chỉ số tham chiếu” trong Điều lệ Quỹ do quy định pháp luật đã được sửa đổi:**

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Chỉ Số Tham Chiếu là chỉ số VN100, một chỉ số thị trường bao gồm cổ phiếu thành phần của VN30 và VNMidcap do HOSE xây dựng và quản lý trong đó (i) VN30 là chỉ số được xây dựng từ rổ cổ phiếu thành phần của VNAllshare (là tất cả các cổ phiếu niêm yết trên HOSE đáp ứng đủ điều kiện tham gia vào bộ chỉ số của HOSE), gồm 30 công ty có giá trị vốn hóa và thanh khoản hàng đầu đáp ứng các điều kiện theo quy định của HOSE và (ii) VNMidcap là chỉ số được xây dựng từ rổ cổ phiếu thành phần của VNAllshare, gồm 70 công ty có giá trị vốn hóa sau VN30 đáp ứng các điều kiện theo quy định của HOSE. Chỉ Số Tham Chiếu đáp ứng quy định tại Khoản 4 Điều 3 Thông tư 229/2012/TT-BTC ngày 27/12/2012 hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ hoán đổi danh mục.	Chỉ Số Tham Chiếu là chỉ số VN100, một chỉ số thị trường bao gồm cổ phiếu thành phần của VN30 và VNMidcap do HOSE xây dựng và quản lý trong đó (i) VN30 là chỉ số được xây dựng từ rổ cổ phiếu thành phần của VNAllshare (là tất cả các cổ phiếu niêm yết trên HOSE đáp ứng đủ điều kiện tham gia vào bộ chỉ số của HOSE), gồm 30 công ty có giá trị vốn hóa và thanh khoản hàng đầu đáp ứng các điều kiện theo quy định của HOSE và (ii) VNMidcap là chỉ số được xây dựng từ rổ cổ phiếu thành phần của VNAllshare, gồm 70 công ty có giá trị vốn hóa sau VN30 đáp ứng các điều kiện theo quy định của HOSE. Chỉ Số Tham Chiếu đáp ứng quy định tại Khoản 4 Điều 3 Thông tư 229/2012/TT-BTC ngày 27/12/2012 hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ hoán đổi danh mục.

- **Điều chỉnh định nghĩa “Người có liên quan” trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:**

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Người có liên quan	Người có liên quan

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>được hiểu và giải thích theo quy định tại Điều 6.34 của Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi và bổ sung một số điều của Luật Chứng Khoán được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 24 tháng 11 năm 2010, hoặc quy định khác thay thế quy định tại Điều 6.34 này.</p>	<p>được hiểu và giải thích theo quy định tại Điều 4.46 6.34 của Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019 29 tháng 6 năm 2006 và Luật số 62/2010/QH12 62/2010/QH12 sửa đổi và bổ sung một số điều của Luật Chứng Khoán được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 24 tháng 11 năm 2010, hoặc quy định khác thay thế quy định tại Điều 6.34 4.46 này.</p>

- Điều chỉnh thông tin Khoản 4.3, Điều 4 của CHƯƠNG I trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Tổng Vốn Huy Động Và Số Lượng Chứng Chỉ Quỹ Chào Bán</p> <p>Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư tham gia góp vốn thành lập quỹ bằng việc hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ do Quỹ phát hành. Danh mục chứng khoán cơ cấu và số lượng các lô chứng chỉ quỹ ETF phân phối cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư được xác định trên cơ sở chỉ số tham chiếu của ngày giao dịch cuối cùng trong đợt chào bán.</p>	<p>Tổng Vốn Huy Động Và Số Lượng Chứng Chỉ Quỹ Chào Bán</p> <p>Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư tham gia góp vốn thành lập quỹ bằng việc hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ do Quỹ phát hành. Danh mục chứng khoán cơ cấu và số lượng các lô chứng chỉ quỹ ETF phân phối cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư được xác định trên cơ sở chỉ số tham chiếu của ngày đăng ký góp vốn cuối cùng giao dịch cuối cùng trong đợt chào bán.</p>

- Điều chỉnh thông tin Điều 7 của CHƯƠNG II trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với thông tin của Ngân hàng giám sát:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Ngân hàng giám sát</p> <p>Ngân Hàng Giám Sát: Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam - Chi Nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100150619079, đăng ký lần đầu ngày 29/11/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 04/01/2017 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp</p>	<p>Ngân hàng giám sát</p> <p>Ngân Hàng Giám Sát: Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam - Chi Nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100150619079 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm), đăng ký lần đầu ngày 29/11/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 04/01/2017 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp</p>

--	--

- Điều chỉnh thông tin Khoản 9.1, Điều 9 của CHƯƠNG II trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Chiến Lược Đầu Tư, Chính Sách Đầu Tư Và Phân Bỏ Tài Sản</p> <p>Quỹ sẽ áp dụng chiến lược đầu tư thụ động với mục tiêu lợi nhuận bám sát tỷ lệ lợi nhuận của Chỉ Số Tham Chiếu bằng cách đầu tư vào danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu thuộc Chỉ Số Tham Chiếu. Danh mục đầu tư của Quỹ phải phù hợp với danh mục của Chỉ Số Tham Chiếu về cơ cấu, tỷ trọng tài sản quy định tại Khoản 5 Điều 3 Thông tư 229/2012/TT-BTC như được quy định cụ thể tại Điều 11.2 và 11.3 của Điều Lệ này.</p>	<p>Chiến Lược Đầu Tư, Chính Sách Đầu Tư Và Phân Bỏ Tài Sản</p> <p>Quỹ sẽ áp dụng chiến lược đầu tư thụ động với mục tiêu lợi nhuận bám sát tỷ lệ lợi nhuận của Chỉ Số Tham Chiếu bằng cách đầu tư vào danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu thuộc Chỉ Số Tham Chiếu. Danh mục đầu tư của Quỹ phải phù hợp với danh mục của Chỉ Số Tham Chiếu về cơ cấu, tỷ trọng tài sản quy định tại Khoản 5 Điều 3 Thông tư 229/2012/TT-BTC Khoản 2 Điều 250 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và như được quy định cụ thể tại Điều 11.2 và 11.3 9.5 của Điều Lệ này.</p>

- Điều chỉnh thông tin Khoản 9.4, Điều 9 của CHƯƠNG II trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Chiến Lược Đầu Tư, Chính Sách Đầu Tư Và Phân Bỏ Tài Sản</p> <p>Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu của Quỹ phải phù hợp với danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu của Chỉ Số Tham Chiếu về cơ cấu, tỷ trọng tài sản theo quy định của Điều 11.3 và 11.4 của Điều Lệ này và bảo đảm mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu liên tục trong ba (03) tháng gần nhất không vượt quá mức sai lệch tối đa theo quy định của HOSE và quy định của Pháp Luật, trong đó mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu được xác định theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 10 của Thông tư 229/2012/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2012 và các quy định liên quan của HOSE (có thể được thay đổi và điều chỉnh tùy từng thời điểm).</p>	<p>Chiến Lược Đầu Tư, Chính Sách Đầu Tư Và Phân Bỏ Tài Sản</p> <p>Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu của Quỹ phải phù hợp với danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu của Chỉ Số Tham Chiếu về cơ cấu, tỷ trọng tài sản theo quy định của Điều 11.3 và 11.4 9.5 của Điều Lệ này và bảo đảm mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu liên tục trong ba (03) tháng gần nhất không vượt quá mức sai lệch tối đa theo quy định của HOSE và quy định của Pháp Luật, trong đó mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu được xác định theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 10 của Thông tư 229/2012/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2012 Phụ lục số XIX của Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 điểm a khoản 3 Điều 10 của Thông tư 229/2012/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2012 và các quy định liên quan của HOSE (có thể được thay đổi và điều chỉnh tùy từng thời điểm).</p>

- Điều chỉnh thông tin Khoản 9.6, Điều 9 của CHƯƠNG II trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Chiến Lược Đầu Tư, Chính Sách Đầu Tư Và Phân Bỏ Tài Sản</p> <p>Danh mục đầu tư của Quỹ bao gồm các Chứng Khoán Cơ Cấu trong danh mục của Chỉ Số Tham Chiếu và các tài sản tài chính sau đây tại Việt Nam:</p> <p>(a) Tài sản có thu nhập cố định:</p> <p>(i) Gửi tiền tại các ngân hàng thương mại theo quy định của Pháp Luật về ngân hàng;</p> <p>(ii) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định trong lĩnh vực ngân hàng;</p> <p>(iii) Trái phiếu Chính Phủ, trái phiếu được Chính Phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và tín phiếu Kho bạc nhà nước; và</p> <p>(iv) Trái phiếu niêm yết của tổ chức phát hành được thành lập và hoạt động theo Pháp Luật.</p> <p>(b) Cổ phiếu:</p> <p>(i) Cổ phiếu niêm yết và cổ phiếu đăng ký giao dịch.</p> <p>(c) Công cụ phái sinh:</p> <p>Quỹ có thể đầu tư vào chứng khoán phái sinh được niêm yết, giao dịch tại các Sở giao dịch chứng khoán của Việt Nam. Tuy nhiên, việc đầu tư này chỉ phục vụ cho mục tiêu phòng ngừa rủi ro và giảm thiểu mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu.</p> <p>(d) Các tài sản khác phát sinh từ việc sở hữu các chứng khoán có trong danh mục của Quỹ.</p>	<p>Chiến Lược Đầu Tư, Chính Sách Đầu Tư Và Phân Bỏ Tài Sản</p> <p>Danh mục đầu tư của Quỹ bao gồm các Chứng Khoán Cơ Cấu trong danh mục của Chỉ Số Tham Chiếu và các tài sản tài chính sau đây tại Việt Nam:</p> <p>(a) Tài sản có thu nhập cố định:</p> <p>(i) Gửi tiền tại các ngân hàng thương mại theo quy định của Pháp Luật về ngân hàng;</p> <p>(ii) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định trong lĩnh vực ngân hàng;</p> <p>(iii) Trái phiếu Công cụ nợ của Chính Phủ, trái phiếu được Chính Phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và tín phiếu Kho bạc nhà nước; và</p> <p>(iv) Trái phiếu niêm yết của tổ chức phát hành được thành lập và hoạt động theo Pháp Luật.</p> <p>(b) Cổ phiếu và chứng chỉ quỹ đại chúng:</p> <p>(i) Cổ phiếu niêm yết và cổ phiếu đăng ký giao dịch, chứng chỉ quỹ đại chúng.</p> <p>(c) Công cụ phái sinh:</p> <p>Quỹ có thể đầu tư vào chứng khoán phái sinh được niêm yết, giao dịch tại các Sở giao dịch chứng khoán của Việt Nam. Tuy nhiên, việc đầu tư này chỉ phục vụ cho mục tiêu phòng ngừa rủi ro và giảm thiểu mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu.</p> <p>(d) Các tài sản khác phát sinh từ việc sở hữu các chứng khoán có trong danh mục của Quỹ.</p>

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh

- Điều chỉnh thông tin Khoản 10.1, Điều 10 của CHƯƠNG II trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Hạn Chế Đầu Tư</p> <p>Các khoản đầu tư của Quỹ sẽ được đa dạng hóa và đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều Lệ này và quy định của Pháp Luật. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc sau:</p> <p>(a) Không được đầu tư quá mười lăm phần trăm (15%) tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của một tổ chức phát hành, ngoại trừ trái phiếu Chính phủ;</p> <p>(b) Không được đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán phát hành bởi cùng một tổ chức phát hành, ngoại trừ trái phiếu Chính Phủ;</p> <p>(c) Không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau, trừ trường hợp đó là Chứng Khoán Cơ Cấu nằm trong danh mục của Chỉ Số Tham Chiếu;</p> <p>(d) Không được đầu tư vào chứng chỉ của chính Quỹ đó, hoặc của các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán thành lập và hoạt động tại Việt Nam;</p> <p>(e) Không được đầu tư vào bất động sản, cổ phiếu chưa niêm yết, cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch của công ty đại chúng, phần vốn góp tại công ty trách nhiệm hữu hạn, trái phiếu phát hành riêng lẻ, trừ trường hợp đó là các tài sản Quỹ được hưởng lợi từ các quyền của chủ sở hữu;</p> <p>(f) Không được đầu tư vào chứng khoán phát hành bởi Công Ty Quản Lý Quỹ, Người Có Liên Quan của Công Ty Quản Lý Quỹ, Thành Viên Lập Quỹ, trừ trường hợp đó là Chứng Khoán Cơ Cấu nằm trong danh</p>	<p>Hạn Chế Đầu Tư</p> <p>Các khoản đầu tư của Quỹ sẽ được đa dạng hóa và đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều Lệ này và quy định của Pháp Luật. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc sau:</p> <p>(a) Không được đầu tư quá mười lăm phần trăm (15%) tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của một tổ chức phát hành, ngoại trừ trái phiếu công cụ nợ của Chính phủ;</p> <p>(b) Không được đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và các tài sản tại mục 9.6(a)(i) & (ii) phát hành bởi của cùng một tổ chức phát hành, ngoại trừ trái phiếu công cụ nợ của Chính Phủ;</p> <p>(c) Không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ, trừ trường hợp đó là Chứng Khoán Cơ Cấu nằm trong danh mục của Chỉ Số Tham Chiếu và tài sản tại mục 9.6(a)(iii);</p> <p>(d) Không được đầu tư vào chứng chỉ của chính Quỹ đó, hoặc của các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán thành lập và hoạt động tại Việt Nam;</p> <p>(e) Chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán khác do công ty quản</p>

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>mục của Chỉ Số Tham Chiếu; và</p> <p>(g) Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các hợp đồng/giao dịch chứng khoán phái sinh và dư nợ các khoản phải trả của Quỹ không được vượt quá Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ.</p>	<p>lý quỹ khác quản lý và đảm bảo các hạn chế sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Không đầu tư quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; – Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; – Không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng <p>(f) Không được đầu tư vào bất động sản, cổ phiếu chưa niêm yết, cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch của công ty đại chúng, phần vốn góp tại công ty trách nhiệm hữu hạn, trái phiếu phát hành riêng lẻ, trừ trường hợp đó là các tài sản Quỹ được hưởng lợi từ các quyền của chủ sở hữu;</p> <p>(g) Không được đầu tư vào chứng khoán phát hành bởi Công Ty Quản Lý Quỹ, Người Có Liên Quan của Công Ty Quản Lý Quỹ, Thành Viên Lập Quỹ, trừ trường hợp đó là Chứng Khoán Cơ Cấu nằm trong danh mục của Chỉ Số Tham Chiếu; và</p> <p>(h) Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các hợp đồng/giao dịch chứng khoán phái sinh và dư nợ các khoản phải trả của Quỹ không được vượt quá Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ.</p>

- Điều chỉnh thông tin Khoản 10.2, Điều 10 của CHƯƠNG II trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Hạn Chế Đầu Tư</p> <p>Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ quy định tại các Điều 0(a), (b) và (c) ở trên được phép sai lệch nhưng không quá mười lăm phần trăm (15%) so</p>	<p>Hạn Chế Đầu Tư</p> <p>Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ quy định tại các Điều 0(a), (b), và (c) và (e) ở trên được phép sai lệch nhưng không quá mười</p>

<p>với các hạn chế đầu tư quy định tại Điều 0 nếu sự sai lệch đó xuất phát từ các nguyên nhân sau:</p> <p>(a) Do biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ;</p> <p>(b) Do phải thực hiện các khoản thanh toán hợp pháp của Quỹ;</p> <p>(c) Do thực hiện các hoạt động Hoán Đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu;</p> <p>(d) Do hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản, thu tóm, chào mua công khai của các tổ chức phát hành;</p> <p>(e) Cơ cấu danh mục chứng khoán của Chỉ Số Tham Chiếu thay đổi; hoặc</p> <p>(f) Quỹ đang trong thời gian thanh lý, giải thể hoặc thời gian hoạt động của Quỹ tính từ thời điểm được cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ có hiệu lực chưa quá chín mươi (90) ngày.</p>	<p>lăm phần trăm (15%) so với các hạn chế đầu tư quy định tại Điều 0 nếu sự sai lệch đó xuất phát từ và chỉ do các nguyên nhân sau:</p> <p>(a) Do biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ;</p> <p>(b) Do phải thực hiện các khoản thanh toán hợp pháp của Quỹ theo quy định của pháp luật;</p> <p>(c) Do thực hiện các hoạt động Hoán Đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu;</p> <p>(d) Do hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản, thu tóm, chào mua công khai của các tổ chức phát hành;</p> <p>(e) Cơ cấu danh mục chứng khoán của Chỉ Số Tham Chiếu thay đổi; hoặc</p> <p>(f) Quỹ đang trong thời gian thanh lý, giải thể hoặc thời gian hoạt động của Quỹ tính từ thời điểm được cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ có hiệu lực chưa quá ba (03) tháng chín mươi (90) ngày.</p>
--	--

- Điều chỉnh thông tin Điểm d, Khoản 16.6, Điều 16 của CHƯƠNG III trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Giao Dịch Hoán Đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu Lấy Chứng Chỉ Quỹ Và Ngược Lại (Giao Dịch Sơ Cấp)</p> <p>(d) Trường hợp chứng khoán trong Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu hoán đổi có sự kiện doanh nghiệp phát sinh như chia cổ tức bằng tiền, cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng, quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà Quỹ không được ghi nhận do chưa thực hiện chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho Quỹ trong khoảng thời gian thực hiện giao dịch hoán đổi, Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư sẽ thực hiện thanh toán bằng tiền cho Quỹ theo quy trình được quy định chi tiết tại Bản Cáo Bạch.</p>	<p>Giao Dịch Hoán Đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu Lấy Chứng Chỉ Quỹ Và Ngược Lại (Giao Dịch Sơ Cấp)</p> <p>(d) Trường hợp chứng khoán trong Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu hoán đổi cần mua hộ có sự kiện doanh nghiệp phát sinh như chia cổ tức bằng tiền, cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng, quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà Quỹ không được ghi nhận do chưa thực hiện chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho Quỹ trong khoảng thời gian thực hiện giao dịch hoán đổi đến khi hoàn tất mua hộ, đối với cổ tức bằng tiền thì Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư sẽ thực hiện thanh toán bằng tiền cho Quỹ sau khi nhận được thông báo từ Công ty Quản lý Quỹ; đối với cổ tức bằng cổ</p>

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
	phiếu, cổ phiếu thưởng, quyền mua cổ phiếu phát hành thêm thì Quỹ sẽ thực hiện mua tăng thêm số lượng cổ phiếu tương ứng với số lượng cổ phiếu được hưởng quyền theo quy trình được quy định chi tiết tại Bản Cáo Bạch.

- Điều chỉnh và bổ sung thông tin Khoản 16.8, Điều 16 của CHƯƠNG III trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Giao Dịch Hoán Đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu Lấy Chứng Chỉ Quỹ Và Ngược Lại (Giao Dịch Sơ Cấp)</p> <p>Trường hợp Quỹ tiếp nhận các Lô Chứng Chỉ Quỹ của Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư và hoàn trả Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư mà xảy ra các trường hợp sau:</p> <p>(a) Tỷ lệ sở hữu đối với Chứng Khoán Cơ Cấu của Nhà Đầu Tư vượt quá tỷ lệ tối đa được phép sở hữu của Nhà Đầu Tư theo quy định của Pháp Luật tính tại 16h00 vào Ngày Giao Dịch Hoán Đổi; hoặc</p> <p>.....</p> <p>thì VSD có trách nhiệm thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ và yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Thành Viên Lập Quỹ và Nhà Đầu Tư thực hiện như sau:</p> <p>(i) Đối với Nhà Đầu Tư nước ngoài: Công Ty Quản Lý Quỹ phải bán số chứng khoán cơ cấu vượt tỷ lệ sở hữu tối đa và thanh toán bằng tiền cho Nhà Đầu Tư này.</p> <p>(ii) Đối với các Nhà Đầu Tư thuộc trường hợp (b) và (c) ở trên, Công Ty Quản Lý Quỹ phải bán số chứng khoán vượt trội so với tỷ lệ phải chào mua công khai hoặc bán toàn bộ phần chứng khoán phát hành bởi chính Nhà Đầu Tư đó và thanh toán bằng tiền cho Nhà Đầu Tư này.</p> <p>Việc thanh toán tiền cho các Nhà Đầu Tư này phụ thuộc vào tiến độ bán thanh lý phần chứng khoán vượt quá tỷ lệ sở hữu tối đa hoặc tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai, <u>giao dịch ký quỹ</u></p>	<p>Giao Dịch Hoán Đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu Lấy Chứng Chỉ Quỹ Và Ngược Lại (Giao Dịch Sơ Cấp)</p> <p>Trường hợp Quỹ tiếp nhận các Lô Chứng Chỉ Quỹ của Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư và hoàn trả Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư mà xảy ra các trường hợp sau:</p> <p>(a) Tỷ lệ sở hữu đối với Chứng Khoán Cơ Cấu của Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư vượt quá tỷ lệ tối đa được phép sở hữu của Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư theo quy định của Pháp Luật tính tại 16h00 vào ngày VSD thực hiện chuyển quyền sở hữu Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (ngày T+1); hoặc</p> <p>.....</p> <p>thì VSD có trách nhiệm thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ và yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Thành Viên Lập Quỹ và Nhà Đầu Tư thực hiện như sau:</p> <p>(i) Đối với Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư nước ngoài: Công Ty Quản Lý Quỹ phải bán số chứng khoán cơ cấu vượt tỷ lệ sở hữu tối đa và thanh toán bằng tiền cho Nhà Đầu Tư này.</p> <p>(ii) Đối với các Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư thuộc trường hợp (b) và (c) ở trên, Công Ty Quản Lý Quỹ phải bán số chứng khoán vượt trội so với tỷ lệ phải chào mua công khai hoặc bán toàn bộ phần chứng khoán phát hành bởi chính Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư đó và thanh toán bằng tiền</p>

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
theo quy định. Khoản thanh toán cho Nhà Đầu Tư là giá trị giao dịch, sau khi khấu trừ thuế, chi phí giao dịch theo quy định của Pháp Luật liên quan.	cho Thành Viên Lập Quỹ , Nhà Đầu Tư này. Việc thanh toán tiền cho các Thành Viên Lập Quỹ , Nhà Đầu Tư này phụ thuộc vào tiến độ bán thanh lý phần chứng khoán vượt quá tỷ lệ sở hữu tối đa hoặc tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai, giao dịch ký quỹ theo quy định. Khoản thanh toán cho Thành Viên Lập Quỹ , Nhà Đầu Tư là giá trị giao dịch, sau khi khấu trừ thuế, chi phí giao dịch theo quy định của Pháp Luật liên quan.

- Điều chỉnh thông tin Khoản 18.5, Điều 18 của CHƯƠNG III trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Giá Dịch Vụ Phát Hành, Giá Dịch Vụ Mua Lại, Giá Phát Hành, Giá Mua Lại Việc tăng các mức Giá Dịch Vụ Phát Hành, Giá Dịch Vụ Mua Lại áp dụng đối với Nhà Đầu Tư chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá 1% giá trị giao dịch. Mọi thay đổi về giá dịch vụ giao dịch Chứng Chỉ Quỹ chỉ được áp dụng sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt, Điều Lệ của Quỹ đã được sửa đổi, bổ sung quy định về mức giá dịch vụ mới, thời điểm áp dụng và Công Ty Quản Lý Quỹ công bố các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.	Giá Dịch Vụ Phát Hành, Giá Dịch Vụ Mua Lại, Giá Phát Hành, Giá Mua Lại Việc tăng các mức Giá Dịch Vụ Phát Hành, Giá Dịch Vụ Mua Lại áp dụng đối với Nhà Đầu Tư chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá 1% giá trị giao dịch. Mọi thay đổi về giá dịch vụ giao dịch Chứng Chỉ Quỹ chỉ được áp dụng sau chín mươi (90) ngày sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt, Điều Lệ của Quỹ đã được sửa đổi, bổ sung quy định về mức giá dịch vụ mới, thời điểm áp dụng và Công Ty Quản Lý Quỹ công bố các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.

- Điều chỉnh thông tin Khoản 20.2, Điều 20 của CHƯƠNG IV trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Đại Hội Nhà Đầu Tư Đại Hội Nhà Đầu Tư hàng năm được tổ chức trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày có báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận.	Đại Hội Nhà Đầu Tư Đại Hội Nhà Đầu Tư hàng năm được tổ chức trong vòng bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính ba mươi (30) ngày kể từ ngày có báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận.

- Điều chỉnh thông tin Khoản 20.4, Điều 20 của CHƯƠNG IV trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Đại Hội Nhà Đầu Tư</p> <p>Việc tổ chức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường theo quy định tại Điều Error! Reference source not found. phải được thực hiện trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ nhận được yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại Hội Nhà Đầu Tư. Chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi diễn ra cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư, Công Ty Quản Lý Quỹ phải thông báo công khai cho Nhà Đầu Tư về việc triệu tập họp Đại Hội Nhà Đầu Tư, trong đó nêu rõ lý do và mục tiêu của việc triệu tập họp bất thường Đại Hội Nhà Đầu Tư.</p>	<p>Đại Hội Nhà Đầu Tư</p> <p>Việc tổ chức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư bất thường theo quy định tại Điều Error! Reference source not found. phải được thực hiện trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ nhận được yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại Hội Nhà Đầu Tư. Chậm nhất hai mươi một (21) ngày mười lăm (15) ngày trước khi diễn ra cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư, Công Ty Quản Lý Quỹ phải thông báo công khai cho Nhà Đầu Tư về việc triệu tập họp Đại Hội Nhà Đầu Tư, trong đó nêu rõ lý do và mục tiêu của việc triệu tập họp bất thường Đại Hội Nhà Đầu Tư.</p>

- Điều chỉnh thông tin Điều 21 của CHƯƠNG IV trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Quyền Và Nhiệm Vụ Của Đại Hội Nhà Đầu Tư</p> <p>Đại Hội Nhà Đầu Tư có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>21.1 Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ của Quỹ, Hợp Đồng Giám Sát (trừ trường hợp sửa đổi bổ sung các nội dung do có sự thay đổi quy định pháp luật hoặc do lỗi ngữ pháp, lỗi chính tả, văn phạm) và phương án phân phối lợi nhuận của Quỹ;</p> <p>21.2 Phê duyệt các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư hoặc mục tiêu đầu tư của Quỹ; tăng mức phí trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát; thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát;</p> <p>21.3 Quyết định việc sáp nhập Quỹ, hợp nhất Quỹ;</p> <p>21.4 Quyết định việc tạm dừng giao dịch</p>	<p>Quyền Và Nhiệm Vụ Của Đại Hội Nhà Đầu Tư</p> <p>Đại Hội Nhà Đầu Tư có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>21.1 Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ của Quỹ, Hợp Đồng Giám Sát (trừ trường hợp sửa đổi bổ sung các nội dung do có sự thay đổi quy định pháp luật hoặc do lỗi ngữ pháp, lỗi chính tả, văn phạm) và phương án phân phối lợi nhuận của Quỹ;</p> <p>21.2 Phê duyệt các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư hoặc mục tiêu đầu tư của Quỹ; thay đổi tăng mức giá dịch vụ phí trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát; thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát;</p> <p>21.3 Quyết định việc chia, tách, sáp nhập Quỹ, hợp nhất Quỹ, giải thể Quỹ;</p>

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Chứng Chỉ Quỹ hoặc chia tách Quỹ;</p> <p>21.5 Quyết định việc giải thể Quỹ;</p> <p>.....</p>	<p>21.4 Quyết định việc tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ hoặc chia tách Quỹ;</p> <p>21.5 Quyết định việc giải thể Quỹ;</p>

- Điều chỉnh thông tin Khoản 22.1, Điều 22 của CHƯƠNG IV trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Điều Kiện, Thẻ Thức Tiến Hành Hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư Và Lấy Ý Kiến Đại Hội Nhà Đầu Tư Bằng Văn Bản</p> <p>Thời gian, chương trình và nội dung dự kiến của Đại Hội Nhà Đầu Tư phải được thông báo công khai cho Nhà Đầu Tư và báo cáo UBCKNN tối thiểu ít nhất mười lăm (15) ngày trước khi tiến hành đại hội. Đại Hội Nhà Đầu Tư không thảo luận các vấn đề khác ngoài các vấn đề đã được nêu trong chương trình đại hội.</p>	<p>Điều Kiện, Thẻ Thức Tiến Hành Hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư Và Lấy Ý Kiến Đại Hội Nhà Đầu Tư Bằng Văn Bản</p> <p>Thời gian, chương trình và nội dung dự kiến của Đại Hội Nhà Đầu Tư phải được thông báo công khai cho Nhà Đầu Tư và báo cáo UBCKNN tối thiểu ít nhất hai mươi một (21) ngày mười lăm (15) ngày trước khi tiến hành đại hội. Đại Hội Nhà Đầu Tư không thảo luận các vấn đề khác ngoài các vấn đề đã được nêu trong chương trình đại hội.</p>

- Điều chỉnh thông tin Khoản 26.2, Điều 26 của CHƯƠNG V trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Quyền Và Nghĩa Vụ Của Ban Đại Diện Quỹ</p> <p>Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề quy định tại các Điều từ 21.2 đến 21.5 bên trên, Ban Đại Diện Quỹ, thông qua Công Ty Quản Lý Quỹ, phải gửi UBCKNN và Ngân Hàng Giám Sát biên bản họp và nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ, đồng thời cung cấp thông tin về nội dung quyết định cho Nhà Đầu Tư theo phương thức quy định tại Điều Lệ này.</p>	<p>Quyền Và Nghĩa Vụ Của Ban Đại Diện Quỹ</p> <p>Trong thời hạn 24h mười lăm (15) ngày kể từ ngày Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề quy định tại các Điều từ 21.2 đến 21.5 21.3 bên trên, Ban Đại Diện Quỹ, thông qua Công Ty Quản Lý Quỹ, phải gửi UBCKNN và Ngân Hàng Giám Sát biên bản họp và nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ, đồng thời cung cấp thông tin về nội dung quyết định cho Nhà Đầu Tư theo phương thức quy định tại Điều Lệ này.</p>

- Điều chỉnh thông tin Điểm e, Khoản 46.1, Điều 46 của CHƯƠNG IX trong Điều lệ Quỹ cho

phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Quyền Và Trách Nhiệm Của Thành Viên Lập Quỹ</p> <p>Được thực hiện các giao dịch Chứng Chỉ Quỹ/Chứng Khoán Cơ Cấu khi đã có lệnh đối ứng được khớp, bảo đảm có đủ tài sản tại thời điểm thanh toán giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư 229/2012/TT-BTC (có thể được sửa đổi hoặc điều chỉnh tùy từng thời điểm).</p>	<p>Quyền Và Trách Nhiệm Của Thành Viên Lập Quỹ</p> <p>Được thực hiện các giao dịch Chứng Chỉ Quỹ/Chứng Khoán Cơ Cấu khi đã có lệnh đối ứng được khớp, bảo đảm có đủ tài sản tại thời điểm thanh toán giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư 229/2012/TT-BTC (có thể được sửa đổi hoặc điều chỉnh tùy từng thời điểm).</p>

- Điều chỉnh thông tin Khoản 56.6, Điều 56 của CHƯƠNG XII trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Xác Định Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ</p> <p>Công Ty Quản Lý Quỹ bảo đảm mức sai lệch xác định theo công thức quy định tại điểm a khoản 3 Điều 10 Thông tư 229/2012/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2012 (có thể được sửa đổi hoặc điều chỉnh tùy từng thời điểm), đã được công bố tại Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt không vượt quá mức sai lệch tối đa theo quy định của HOSE. Trường hợp vượt quá các mức nêu trên, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm công bố thông tin trên trang điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, giải thích lý do và điều chỉnh danh mục để khắc phục tình trạng đó trong các thời hạn quy định tại Điều Lệ của Quỹ và quy định của HOSE.</p>	<p>Xác Định Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ</p> <p>Công Ty Quản Lý Quỹ bảo đảm mức sai lệch xác định theo công thức quy định tại Phụ lục số XIX của Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 điểm a khoản 3 Điều 10 Thông tư 229/2012/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2012 (có thể được sửa đổi hoặc điều chỉnh tùy từng thời điểm), đã được công bố tại Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt không vượt quá mức sai lệch tối đa theo quy định của HOSE. Trường hợp vượt quá các mức nêu trên, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm công bố thông tin trên trang điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, giải thích lý do và điều chỉnh danh mục để khắc phục tình trạng đó trong các thời hạn quy định tại Điều Lệ của Quỹ và quy định của HOSE.</p>

- Điều chỉnh thông tin Khoản 56.8, Điều 56 của CHƯƠNG XII trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Xác Định Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ</p> <p>Trong thời hạn ba (03) Ngày Làm Việc kể từ ngày Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ giảm xuống thấp hơn ba mươi (30) tỷ đồng, Công Ty Quản Lý Quỹ phải báo cáo UBCKNN và đề xuất phương án khắc phục. Trường hợp Giá Trị Tài</p>	<p>Xác Định Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ</p> <p>Trong thời hạn ba (03) Ngày Làm Việc kể từ ngày Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ giảm xuống thấp hơn ba mươi (30) tỷ đồng, Công Ty Quản Lý Quỹ phải báo cáo UBCKNN và đề xuất phương án khắc phục. Trường hợp</p>

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Sản Ròng của Quỹ giảm xuống thấp hơn mười (10) tỷ đồng trong sáu (06) tháng liên tục, Công Ty Quản Lý Quỹ phải thanh lý tài sản để giải thể Quỹ theo quy định.	Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ giảm xuống thấp hơn mười (10) tỷ đồng trong sáu (06) tháng liên tục, Công Ty Quản Lý Quỹ phải thanh lý tài sản để giải thể Quỹ theo quy định.

- Điều chỉnh thông tin Khoản 62.4, Điều 62 của CHƯƠNG XIII trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Chi Phí Hoạt Động Của Quỹ	Chi Phí Hoạt Động Của Quỹ
Giá dịch vụ giao dịch thanh toán theo thực tế phát sinh:	Giá dịch vụ giao dịch thanh toán theo thực tế phát sinh:
(a) Giá dịch vụ giao dịch chứng khoán là một trăm năm mươi nghìn (150.000) đồng/ một (01) giao dịch mua/ bán chứng khoán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng; và	(a) Giá dịch vụ giao dịch chứng khoán trả cho Ngân Hàng Lưu Ký, Giám Sát được xác định theo hợp đồng lưu ký, giám sát giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Lưu Ký, Giám Sát là một trăm năm mươi nghìn (150.000) đồng/ một (01) giao dịch mua/ bán chứng khoán chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng; và

- Điều chỉnh thông tin Khoản 62.7, Điều 62 của CHƯƠNG XIII trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Chi Phí Hoạt Động Của Quỹ	Chi Phí Hoạt Động Của Quỹ
Giá dịch vụ quản lý và vận hành Chỉ Số Tham Chiếu là không phải không hai phần trăm (0,02%) một năm tính trên tổng Giá Trị Tài Sản Ròng hàng ngày của Quỹ, tối thiểu là năm mươi triệu (50.000.000) đồng một (01) năm. Giá dịch vụ quản lý và vận hành Chỉ Số Tham Chiếu được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán mỗi 6 (sáu) tháng một lần cho HOSE. Giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.	Giá dịch vụ quản lý và vận hành Chỉ Số Tham Chiếu là không phải không hai phần trăm (0,02%) một năm tính trên tổng Giá Trị Tài Sản Ròng hàng ngày của Quỹ, tối thiểu là năm mươi triệu (50.000.000) đồng một (01) năm. Giá dịch vụ quản lý và vận hành Chỉ Số Tham Chiếu được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán mỗi 6 (sáu) tháng một lần cho HOSE. Giá dịch vụ trên chưa không bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Điều chỉnh thông tin Khoản 62.8, Điều 62 của CHƯƠNG XIII trong Điều lệ Quỹ cho phù

hợp với thực tế hoạt động của Quỹ:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Chi Phí Hoạt Động Của Quỹ</p> <p>Giá dịch vụ tính toán Giá Trị Tài Sản Ròng Tham Chiếu (iNAV) Trên Một Chứng Chỉ Quỹ là không phải không hai phần trăm (0,02%) một năm tính trên tổng Giá Trị Tài Sản Ròng hàng ngày của Quỹ, tối thiểu là năm mươi triệu (50.000.000) đồng một (01) năm. Giá dịch vụ tính toán iNAV được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán mỗi 6 (sáu) tháng một lần cho HOSE. Giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.</p>	<p>Chi Phí Hoạt Động Của Quỹ</p> <p>Giá dịch vụ tính toán Giá Trị Tài Sản Ròng Tham Chiếu (iNAV) Trên Một Chứng Chỉ Quỹ là không phải không hai phần trăm (0,02%) một năm tính trên tổng Giá Trị Tài Sản Ròng hàng ngày của Quỹ, tối thiểu là năm mươi triệu (50.000.000) đồng một (01) năm. Giá dịch vụ tính toán iNAV được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán mỗi 6 (sáu) tháng một lần cho HOSE. Giá dịch vụ trên chưa không bao gồm thuế giá trị gia tăng.</p>

- **Điều chỉnh thông tin Phụ lục 02 trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với thông tin của Ngân hàng giám sát:**

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Ngân Hàng Giám Sát: Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam – Chi Nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100150619079, đăng ký lần đầu ngày 29/11/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 04/01/2017 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp</p>	<p>Ngân Hàng Giám Sát: Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam – Chi Nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100150619079 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/11/2004 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm), đăng ký lần đầu ngày 29/11/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 04/01/2017 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp</p>

- **Điều chỉnh thông tin Phụ lục 04 trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ:**

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>Phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ và Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ sẽ được ghi rõ trong sổ tay định giá và tuân thủ quy định của Pháp Luật và thông lệ quốc tế tốt nhất. Sổ tay định giá phải được Ngân Hàng Giám Sát chấp thuận. Những thay đổi trong sổ tay định giá phải được Ngân Hàng Giám Sát và Ban Đại Diện Quỹ đồng ý.</p>	<p>Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>Phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ và Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ sẽ được ghi rõ trong sổ tay định giá và tuân thủ quy định của Pháp Luật và thông lệ quốc tế tốt nhất. Sổ tay định giá phải được Ngân Hàng Giám Sát chấp thuận. Những thay đổi trong sổ tay định giá phải được Ngân Hàng Giám Sát và Ban Đại Diện Quỹ đồng ý.</p>

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thành lập hội đồng định giá để xác định giá hợp lý trong những trường hợp sổ tay định giá không quy định hoặc không xác định rõ ràng.	Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thành lập hội đồng định giá để xác định giá hợp lý trong những trường hợp sổ tay định giá không quy định hoặc không xác định rõ ràng.

- Điều chỉnh thông tin Phụ lục 04 trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Trái phiếu niêm yết Được xác định theo giá yết cuối ngày của giao dịch thông thường trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá cộng lãi lũy kế. Trong trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định Giá, giá trái phiếu là giá được xác định theo một trong các phương pháp sau đây	Trái phiếu niêm yết Được xác định theo giá yết cuối ngày của giao dịch thông thường trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá cộng lãi lũy kế. Trong trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định Giá, giá trái phiếu là giá được xác định theo một trong các phương pháp sau đây

- Điều chỉnh thông tin Phụ lục 04 trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Cổ phiếu niêm yết trên HOSE hoặc HNX Được xác định theo giá thị trường, là giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của sở giao dịch chứng khoán liên quan) của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá. Trong trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định Giá, giá cổ phiếu là giá được xác định theo một trong các phương pháp sau đây	Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán HOSE hoặc HNX Được xác định theo giá thị trường, là giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của sở giao dịch chứng khoán liên quan) của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá. Trong trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định Giá, giá cổ phiếu là giá được xác định theo một trong các phương pháp sau đây

- Điều chỉnh thông tin Phụ lục 04 trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa

đổi:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Cổ phiếu của công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom</p> <p>Được xác định theo giá thị trường, là giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của sở giao dịch chứng khoán liên quan) của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá.</p> <p>Trong trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định Giá, giá cổ phiếu là giá được xác định theo một trong các phương pháp sau đây</p>	<p>Cổ phiếu của công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom</p> <p>Được xác định theo giá thị trường, là giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của sở giao dịch chứng khoán liên quan) của ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá.</p> <p>Trong trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định Giá, giá cổ phiếu là giá được xác định theo một trong các phương pháp sau đây</p>

- Điều chỉnh thông tin Phụ lục 04 trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với quy định pháp luật sửa đổi và phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Chứng khoán phái sinh</p> <p>Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần trở lên trước ngày định giá:</p> <p>Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận được nêu chi tiết trong sổ tay định giá.</p>	<p>Chứng khoán phái sinh</p> <p>Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến trong vòng hai (02) tuần trở lên trước Ngày Định Giá:</p> <p>Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận được nêu chi tiết trong sổ tay định giá.</p>

- Điều chỉnh thông tin Phụ lục 04 trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p>Các tài sản khác</p> <p>Các tài sản được phép đầu tư khác:</p> <p>Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận được nêu chi tiết trong sổ tay định giá.</p>	<p>Các tài sản khác</p> <p>Các tài sản được phép đầu tư khác:</p> <p>Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận được nêu chi tiết trong sổ tay định giá.</p>

- Điều chỉnh thông tin Phụ lục 04 trong Điều lệ Quỹ cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ:

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
<p><u>Ghi chú:</u></p> <p>(i) Các phương pháp định giá được liệt kê cho mỗi loại tài sản sẽ được áp dụng theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới.</p> <p>(ii) Hướng dẫn chi tiết các phương pháp chiết khấu dòng tiền, phương pháp nội suy tuyến tính được quy định tại sổ tay định giá.</p> <p>.....</p>	<p><u>Ghi chú:</u></p> <p>(i) Các phương pháp định giá được liệt kê cho mỗi loại tài sản sẽ được áp dụng theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới.</p> <p>(ii) Hướng dẫn chi tiết các phương pháp chiết khấu dòng tiền, phương pháp nội suy tuyến tính được quy định tại sổ tay định giá.</p> <p>.....</p>

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital

Người đại diện theo pháp luật 



Brook Colin Taylor

**QUY CHẾ
LẤY Ý KIẾN BIỂU QUYẾT BẰNG VĂN BẢN**

Kính gửi: Đại Hội Nhà Đầu Tư Quý ETF VinaCapital VN100

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“VinaCapital”) thông báo Đại Hội Nhà Đầu Tư Quý ETF VinaCapital VN100 về quy chế lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản như sau:

I. QUY CHẾ BIỂU QUYẾT

1. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua Nghị quyết: thông qua các vấn đề cần được biểu quyết của Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm tài chính 2020 của Quỹ ETF VinaCapital VN100.

2. Nguyên tắc kiểm phiếu:

- a) **Tổng số phiếu phát ra:** là tổng số phiếu lấy ý kiến Nhà Đầu Tư được Công ty quản lý quỹ gửi đến Nhà Đầu Tư của Quỹ theo danh sách chốt quyền tham dự Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên năm tài chính 2020.
- b) **Tổng số phiếu thu về:** là tổng số phiếu lấy ý kiến Nhà Đầu Tư gửi về Công ty quản lý quỹ để thể hiện ý kiến của mình về nội dung lấy ý kiến.
- c) **Thời gian lấy ý kiến Nhà Đầu Tư:** tối thiểu 21 ngày trước thời hạn Nhà Đầu Tư phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.
- d) **Phiếu biểu quyết hợp lệ:** Nhà Đầu Tư thể hiện ý kiến của mình trên phiếu lấy ý kiến thông qua lựa chọn một trong các lựa chọn “Đồng ý”, “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến”. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết:
 - Phiếu biểu quyết do Công ty quản lý quỹ gửi đến Nhà Đầu Tư;
 - Phiếu không bị tẩy xóa, sửa chữa, thay đổi nội dung;
 - Phiếu biểu quyết được ký bởi Nhà Đầu Tư sở hữu đơn vị quỹ hoặc người ủy quyền đã đăng ký với Công ty quản lý quỹ hoặc người ủy quyền hợp lệ theo quy định của Pháp luật;
 - Phiếu biểu quyết được gửi về Công ty quản lý quỹ trong thời hạn xác định tại Phiếu lấy ý kiến Nhà Đầu Tư.
- e) **Ý kiến biểu quyết hợp lệ:** ý kiến biểu quyết hợp lệ khi Nhà Đầu Tư chỉ đánh dấu duy nhất một lựa chọn “Đồng ý”, “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến” đối với nội dung lấy ý kiến.
- f) **Kết quả kiểm phiếu:** được tổng hợp trên phiếu biểu quyết hợp lệ của Nhà Đầu Tư.
- g) **Biểu quyết thông qua và biểu quyết không thông qua:** ý kiến biểu quyết “Đồng ý” thì được xem là biểu quyết thông qua. Ý kiến biểu quyết “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến” thì được xem là biểu quyết không thông qua.
- h) **Không tham gia biểu quyết:** phiếu lấy ý kiến Nhà Đầu Tư đã được gửi đến Nhà Đầu Tư nhưng bị hoàn trả về do địa chỉ Nhà Đầu Tư đăng ký không chính xác, hoặc các phiếu lấy ý kiến Nhà Đầu Tư được gửi về Công ty quản lý quỹ theo địa chỉ đã thông báo nhưng sau

thời hạn ngày nhận cuối cùng; hoặc các phiếu lấy ý kiến mà Nhà Đầu Tư không gửi về thì được xem là không tham gia biểu quyết các nội dung lấy ý kiến.

i) **Tổng hợp kết quả:** ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết cho từng vấn đề và lập Biên bản kiểm phiếu.

j) **Kết quả biểu quyết:**

- Kết quả biểu quyết theo phần trăm được làm tròn đến hai (02) số thập phân;
- Các vấn đề đưa ra biểu quyết bằng văn bản được thông qua khi có ít nhất 51% tổng số đơn vị quỹ của Nhà Đầu Tư biểu quyết tán thành;
- Ngoài trừ trường hợp biểu quyết để quyết định các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của Quỹ, tăng mức phí trả cho Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát, thay đổi Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát; hợp nhất, sáp nhập Quỹ thì chỉ được thông qua khi có ít nhất 65% tổng số đơn vị quỹ của Nhà Đầu Tư biểu quyết tán thành.

Trân trọng.

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital

Người đại diện theo pháp luật



Brook Colin Taylor

Số/No.: 2021...../NQ-VCFM-FUEVN100

DỰ THẢO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2020

- Căn cứ Luật Chứng Khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành,
- Căn cứ Điều lệ của Quỹ ETF VinaCapital VN100 (“Quỹ ETF VN100”),
- Căn cứ vào Biên bản kiểm Phiếu lấy ý kiến Nhà Đầu Tư số 20210429/BBKP-NĐT ngày 29 tháng 04 năm 2021

QUYẾT NGHỊ:
DECIDES:

Điều 1: Thông qua báo cáo tình hình hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của Quỹ;

Điều 2: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Quỹ;

Điều 3: Thông qua việc Đại Hội Nhà Đầu Tư uỷ quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn tổ chức kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Quỹ trong danh sách các công ty kiểm toán do VinaCapital đề xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn tại Điều 51 Điều Lệ Quỹ, thuộc nhóm 4 công ty kiểm toán lớn nhất thế giới (Big4) đang hoạt động tại Việt Nam là PricewaterhouseCoopers (PwC), Ernst & Young (EY), Deloitte và KPMG với các mức phí cạnh tranh;

Điều 4: Thông qua các sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Quỹ;

Điều 5: Thông qua thù lao cho các thành viên Ban Đại Diện Quỹ;

Điều 6: Nghị Quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Các Ông/ Bà Chủ tịch, Thành viên Ban Đại Diện Quỹ, VinaCapital và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Nơi nhận

- Như Điều 6
- UBCK
- Ngân Hàng Giám Sát
- Lưu

TM. ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ
CHỦ TỊCH BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Trần Thị Minh Hiền